TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2019/HS-ST
Ngày 21-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Ông Vũ Văn Khang

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Hà Phương - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thúy Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 233/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Q V, sinh ngày 01 tháng 02 năm 1980 tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Số 01/29 B, phường H, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 260 Đ C, phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Q V và bà Đoàn K Y; chưa có vợ; tiền án: Tại Bản án số 39 ngày 23/4/2013 Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 05 năm tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (chưa được xóa án tích), tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/6/2019, tạm giam từ ngày 18/6/2019; có mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Anh Nguyễn B V; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn T L; có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị A N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết từ trước, khoảng 22 giờ 30 phút ngày 15 tháng 6 năm 2019, Nguyễn B V, sinh năm 1976, trú tại: Số 2/3B đường T, phường M, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng và Nguyễn T L, sinh năm 1990, trú tại: Số 10/70 đường L, phường L, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đến gặp Phạm Q V tại nhà số 260 đường Đ C, phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để hỏi mua ma túy về sử dụng. Vì đã từng bán ma túy nhiều lần cho V và L, nên V đồng ý và bảo "đợi anh một tí", mục đích là để vào nhà chia ma túy ra bán cho V và L, nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang. Vật chứng thu giữ trong túi quần bò phía trước, bên trái, treo trên móc tường phòng Việt 01 hộp sắt màu xanh kích thước 02cm x 08cm đựng 02 gói nilon màu trắng, kích thước khoảng 02cm x 02cm bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng (mẫu số 01); thu trong túi ngực áo sơmi bò màu xanh, treo trên móc tường phòng V 01 gói nilon kích thước 05cm x 10cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (mẫu số 01); thu trên tay trái của V số tiền 200.000 đồng, thu trên tay phải của L số tiền 200.000 đồng. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Q V tại nhà số 260 đường Đ C, phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Cơ quan Công an quận Ngô Quyền thu trong gầm kệ phòng bên ngoài của ngôi nhà 01 gói nilon có kích thước khoảng 05cm x 08cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 02); thu dưới gầm kệ trong phòng ngủ 01 hộp sắt hình vuông có cạnh dài khoảng 08 cm bên trong chứa 01 cân điện tử màu nâu (kích thước khoảng 03cm x 06cm) và 25 vỏ túi nilon kích thước các loại.

Kết luận giám định số 312/KLGĐ ngày 18/6/2019 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng (bút lục số 26), kết luận:

- Tinh thể màu trắng mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,4838 gam, là loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng mẫu số 02 gửi giám định có khối lượng 26,3402 gam, là Aluminum ammonium sulfate (phèn chua), không tìm thấy thành phần các chất ma túy.

Sau khi bị bắt và tại thời điểm khởi tố bị can, Phạm Q V khai nhận: Khoảng đầu tháng 5 năm 2019, V thuê ngôi nhà tại địa chỉ số 260 đường Đ C, phường Đ của bà Nguyễn Thị A N, sinh năm 1970, trú tại: Số 198 đường An Đà, phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để ở một mình. Do hoàn cảnh khó khăn,

Phạm Q V đã nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Khoảng 17 giờ ngày 01/6/2019, V đi bộ một mình đến đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua của 01 người phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy đá có kích thước khoảng 05cm x 10cm với giá 1.000.000 đồng. Người phụ nữ cho V 01 cân điện tử cùng một số vỏ túi nilon kích thước các loại. Sau đó, V mang số ma túy đã mua về nhà, cất trong túi ngực áo sơmi bò màu xanh treo trên tường, còn cân điện tử và vỏ túi nilon V cất vào trong hộp dưới gầm kệ, mục đích để khi có khách đến hỏi mua ma túy thì V sẽ chia nhỏ ra bán kiếm lời. V đã chia số ma túy mua được thành 07 lần, 07 gói và bán; mỗi lần V bán một gói ma túy với giá 200.000 đồng. Bán hết 1.000.000 đồng ma túy đã mua, V kiếm lời được 400.000 đồng. Thực tế, V đã bán ma túy cho nhiều người nhưng V chỉ nhớ cụ thể đã bán cho Nguyễn B V 02 lần, mỗi lần 01 gói với giá 200.000 đồng vào các 10/6/2019 và 12/6/2019; bán cho Nguyễn T L 02 lần, mỗi lần 01 gói với giá 200.000 đồng vào các ngày 10/6/2019 và 12/6/2019. Do số ma túy còn lại không đủ để bán cho khách, nên khoảng 20 giờ 15 phút ngày 14/6/2019, V tiếp tục đến đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua của người phụ nữ bán ma túy lần trước 02 gói ma túy đá kích thước khoảng 02cm x 02cm với giá 600.000 đồng. Mua được ma túy, V cất vào 01 hộp sắt màu xanh kích thước 02cm x 08cm để trong túi quần bò phía trước bên trái, rồi treo trên móc tường trong nhà. V dự định mỗi gói sẽ bán với giá 400.000 đồng để kiếm lời 200.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 15/6/2019, khi V và L đến hỏi mua ma túy đá, V đồng ý và bảo "đợi anh một tí", mục đích là để vào nhà chia ma túy ra bán cho V và L, nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Phạm Q V thay đổi lời khai, phủ nhận toàn bộ nội dung đã khai nhận trước đó, cụ thể: V không thừa nhận căn nhà tại địa chỉ số 260 đường Đ C, phường Đ là nhà do V thuê; số vật chứng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền đã thu giữ không phải của V. V không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Nguyễn B V, Nguyễn T L và những người khác.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản ghi lời khai, người chứng kiến Đặng A V và Trần Thị K L trình bày: Giữa V, L và V, V, L không quen biết, không có mâu thuẫn gì với nhau. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 15/6/2019, trên đường đi làm về ngang qua cửa nhà số 260 đường Đ C, phường Đ thì thấy các anh Công an quận Ngô Quyền đang bắt giữ 03 đối tượng (sau khi về trụ sở Công an mới biết căn cước là Phạm Q V, Nguyễn B V và Nguyễn T L) và thu giữ trên tay V và L mỗi người 200.000 đồng, thu trong túi quần bò màu xanh và thu trong túi áo màu xanh treo trên tường trong nhà của Việt 03 gói nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Sau đó, Công an đưa cả 03 đối tượng trên về trụ sở Công an làm việc.

Tại Bản Cáo trạng số 80/CT-VKSNQ ngày 07/11/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Q V về tội

“Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo Phạm Q V khai: Việt không thừa nhận nội dung các lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng với lý do V bị các Điều tra viên ép cung, đe dọa. Tại thời điểm đó, V đang bị bệnh HIV giai đoạn cuối, sức khỏe không ổn định, tinh thần hoảng loạn nên đã bị Điều tra viên mớm cung, ép cung ký nhận hành vi đã thực hiện, V đã đồng ý và khai báo tại Cơ quan điều tra tự nguyện nội dung trước đã khai, cũng như tự nguyện viết các bản tự khai có trong hồ sơ vụ án. Sau đó, bị cáo V đã thay đổi lời khai và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không thừa nhận căn nhà tại địa chỉ số 260 Đ C, phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng do bị cáo thuê trọ để ở, mà V là người thuê căn nhà trên, bị cáo chỉ đến đó để đòi tiền V nợ bị cáo; số vật chứng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền đã thu giữ không phải của V. V không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Nguyễn B V, Nguyễn T L và những người khác.

Người làm chứng Nguyễn T L giữ nguyên nội dung tại các biên bản ghi lời khai tại Cơ quan điều tra, khẳng định: Vào các ngày 10/6/2019 và 12/6/2019 đã đến địa chỉ nhà số 260 đường Đ C, phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để mua ma túy của V với giá 200.000 đồng/gói. Ngày 15/6/2019, tiếp tục đến nhà trên hỏi mua ma túy của V. V đồng ý, khi đang đợi V vào nhà lấy ma túy thì bị bắt quả tang.

Người làm chứng Nguyễn B V đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai trong hồ sơ thể hiện nội dung như lời khai của người làm chứng Nguyễn T L tại phiên tòa.

Người làm chứng Nguyễn Thị A N đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, trong hồ sơ đã có lời khai cũng như biên bản nhận dạng người thuê nhà của người làm chứng Nguyễn Thị A N, khẳng định: Phạm Q V là người trực tiếp đến gặp N thuê nhà tại địa chỉ số 260 đường Đ C, phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng của Nguyễn Thị A N để ở. N và V không có mối quan hệ gì với nhau, N biết V là khoảng tháng 5 năm 2019, V đến hỏi thuê căn nhà trên. N đồng ý cho V thuê, hai bên thỏa thuận miệng, không ký hợp đồng thuê nhà. N không biết V thuê nhà để sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ

luật Hình sự, xử phạt: Phạm Q V với mức án từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; buộc bị cáo V phải nộp lại tiền thu lợi bất chính 800.000 đồng; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số 312/2019/PC09 sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, 25 vỏ túi nilon kích thước các loại, 01 cân điện tử và 01 quần bò màu xanh nhạt, 01 áo sơ mi bò màu xanh; bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Bị cáo Phạm Q V trình bày việc khai báo tại quá trình điều tra là do Điều tra viên bảo khai, nhưng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh. Bị cáo xác định việc khai báo là tự nguyện, không bị ép cung. Mặt khác, bị cáo đã tự viết nhiều bản tự khai, nội dung phù hợp với các bản khai do Điều tra viên ghi lời khai. Vì vậy, không có căn cứ xác định Điều tra viên đe dọa hoặc mớm cung đối với bị cáo. Như vậy, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận của bị cáo Phạm Q V tại biên bản bắt người phạm tội quả tang phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với biên bản đối chất, biên bản nhận dạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, xác định: Từ tháng 6 năm 2019, Phạm Q V đã có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là Methamphetamine tại nhà trọ của mình tại số 260 đường Đ C, phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, mục đích để bán cho người khác thu lời. Việt đã bán ma túy cho Nguyễn B V và Nguyễn T L 02 lần, mỗi lần 01 gói vào các ngày 10/6/2019, 12/6/2019, thu tổng số tiền 800.000 đồng. Ngày 15/6/2019, khi đang giao dịch mua bán, chuẩn bị đưa ma túy cho V và L thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, khối lượng 2,4838 gam Methamphetamine cất giữ tại nhà trọ của Việt cũng dùng để bán thu lời.

[3] Việc bị cáo Phạm Q V thay đổi lời khai, không thừa nhận căn nhà tại địa chỉ số 260 đường Đ C, phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng là nhà

do bị cáo thuê; số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền đã thu giữ trong nhà không phải của bị cáo; V không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Nguyễn B V, Nguyễn T L và những người khác; Hội đồng xét xử xét: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra như biên bản ghi lời khai, biên bản nhận dạng giữa chủ nhà và bị cáo V đã khẳng định căn nhà nói trên do bị cáo đang quản lý sử dụng, nên số ma túy thu giữ trong nhà là của bị cáo. Mặt khác, giữa V, L và bị cáo không có xích mích, mâu thuẫn gì; lời khai của V và L hoàn toàn lôgic và đúng với thực tế, phù hợp với lời khai của bị cáo và người chứng kiến Trần Thị Kim L, Đặng A V. Do đó, việc thay đổi lời khai như trên của bị cáo là không đảm bảo tính lôgic và không có căn cứ để chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo. Việc bị cáo đang giao dịch bán ma túy cho V và L tại nhà trọ của bị cáo thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo.

[4] Vì vậy, mặc dù lời khai của bị cáo tại phiên tòa không phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nhưng Hội đồng xét xử thấy đã đủ căn cứ xác định vào các ngày 10/6/2019, 12/6/2019 và 15/6/2019, Phạm Q V đã nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn B V và Nguyễn T L. Khối lượng 2,4838 gam Methamphetamine thu giữ tại nơi ở là của V sử dụng với mục đích bán cho người khác để thu lời. Như vậy, hành vi của Phạm Q V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo V đã 03 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn B V và Nguyễn T L vào các ngày 10/6/2019, 12/6/2019 và 15/6/2019, nên Phạm Q V phải chịu trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Đối với 02 người trở lên" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[6] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mọt thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Nhân thân bị cáo Phạm Q V có 01 tiền án, chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[8] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo quanh co, không thành khẩn nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Ngoài hình phạt chính, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về thu lợi bất chính:

[8] Do bị cáo Phạm Q V đã bán ma túy cho Nguyễn B V và Nguyễn T L vào các ngày 10/6/2019, 12/6/2019 nên cần phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 800.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy niêm phong số 312/2019/PC09 sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, 25 vỏ túi nilon kích thước các loại, 01 cân điện tử, 01 quần bò màu xanh nhạt, 01 áo sơ mi bò màu xanh; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng.

[10] Đối tượng đã bán ma tuý cho V và những người khác mua ma túy cuả V, hiện chưa xác định được căn cước địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Q V 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2019.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Phạm Q V phải nộp lại số tiền là 800.000 (tám trăm nghìn) đồng là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội để sung công quỹ Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong còn lại sau giám định số 312/2019/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 25 vỏ

túi nilon kích thước các loại; 01 cân điện tử; 01 quần bò màu xanh nhạt; 01 áo sơ mi bò màu xanh.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng;

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2019 tại Cơ quan Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng và Biên lai thu tiền số AA/2010/3146 ngày 07/11/2019 của Cơ quan Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng)

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Q V phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hải Yến

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hải Yến